

PHỤ LỤC 01

Danh mục nhiệm vụ KH&CN về xây dựng mô hình áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc năm 2022

(Kèm theo Thông báo số: 29 /TB-CCTĐC ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Dự kiến địa chỉ tiếp nhận và áp dụng
1	Nhiệm vụ: Xây dựng mô hình áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc (TXNG) cho chuỗi sản xuất cung ứng sản phẩm nông sản “Chôm chôm Ia Grai”	Mục tiêu chung: Xây dựng mô hình áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc cho chuỗi sản xuất, cung ứng sản phẩm nông sản “Chôm chôm Ia Grai” trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia về hệ thống truy xuất nguồn gốc và các tiêu chuẩn quốc gia khác có liên quan đến truy xuất nguồn gốc; đảm bảo kết nối với công thông tin TXNG sản phẩm quốc gia (sau khi được vận hành). Mục tiêu cụ thể: <ul style="list-style-type: none">- Xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc phù hợp thực trạng và nhu cầu quản lý chuỗi sản xuất, cung ứng sản phẩm nông sản “Chôm chôm Ia Grai” đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia về truy xuất nguồn gốc.- Thông tin tuyên truyền và phổ biến kết quả mô hình áp dụng hệ thống TXNG cho các chuỗi sản xuất cung ứng sản phẩm tương tự trên địa bàn tỉnh; làm cơ sở để hướng dẫn, hỗ trợ các chuỗi sản xuất cung ứng sản phẩm tương tự trên địa bàn tỉnh triển khai xây dựng và áp dụng.	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo đánh giá hiện trạng sản xuất, thu mua, sơ chế và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.- Bộ tài liệu áp dụng hệ thống TXNG sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn quốc gia.- Bộ tài liệu đào tạo, hướng dẫn áp dụng hệ thống TXNG.- Hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử phù hợp tiêu chuẩn quốc gia và phù hợp với quy trình sản xuất cung ứng sản phẩm của chuỗi và các tài liệu liên quan.- Báo cáo tổng kết nhiệm vụ.	Các đơn vị cung ứng, sản xuất, phân phối, cơ quan quản lý nhà nước và người tiêu dùng của chuỗi cung ứng sản phẩm nông sản.
2	Nhiệm vụ: Xây	- Đảm bảo thống nhất và thực hiện đúng quy	- Báo cáo kết quả khảo sát hiện	Các chủ thể sản

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Dự kiến địa chỉ tiếp nhận và áp dụng
	<p>dựng mô hình thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm OCOP tỉnh Gia Lai¹</p>	<p>định trong việc truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh theo Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc tại Quyết định số 100/QĐ-TTg.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan quản lý nhiệm vụ và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan hiểu đúng bản chất của hệ thống truy xuất nguồn gốc, góp phần trong triển khai Đề án truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh. - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia trong chuỗi cung ứng sản phẩm OCOP biết cách sử dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc và góp phần tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng khác trên địa bàn, nhân rộng mô hình áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh. - Đảm bảo công khai, minh bạch thông tin quá trình sản xuất cho các sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), nâng cao giá trị, sức cạnh tranh của các sản phẩm OCOP. - Nâng cao nhận thức của xã hội, các cơ quan về truy xuất nguồn gốc; đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đảm bảo chất lượng và tính an toàn của sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh. 	<p>trạng, nhu cầu, quy trình TXNG của các sản phẩm OCOP.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin truy xuất nguồn gốc của các sản phẩm OCOP được kê khai trên hệ thống TXNG gồm: Thông tin tài khoản đăng nhập, dữ liệu TXNG được kê khai. - Tem truy xuất nguồn gốc mã QR code động được dùng để dán cho các sản phẩm OCOP, có thể sử dụng thiết bị di động để quét mã QR truy cập thông tin lịch sử quá trình sản xuất và phân phối sản phẩm. - Các tài liệu hướng dẫn sử dụng và kê khai thông tin trên hệ thống TXNG cho các sản phẩm. - Tài liệu hội nghị phổ biến tuyên truyền kết quả mô hình và tập huấn hướng dẫn cho các đối tượng chủ thể của sản phẩm OCOP khác và các cơ quan quản lý. - Báo cáo tổng kết nhiệm vụ. 	<p>phẩm OCOP, đơn vị cung ứng, sản xuất, phân phối, cơ quan quản lý nhà nước và người tiêu dùng.</p>

¹ Nhiệm vụ có quy mô triển khai áp dụng tối thiểu từ 17 sản phẩm OCOP (cho 17 chủ thể sản phẩm) trở lên.